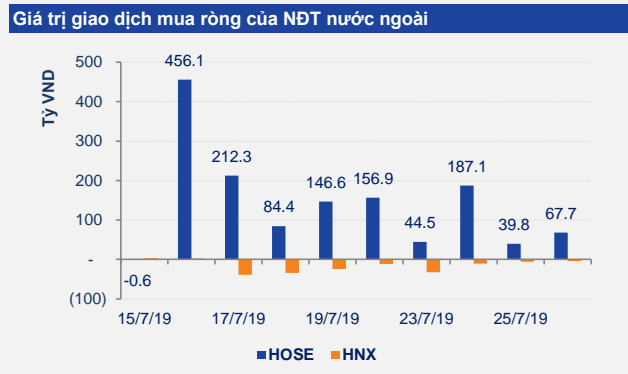
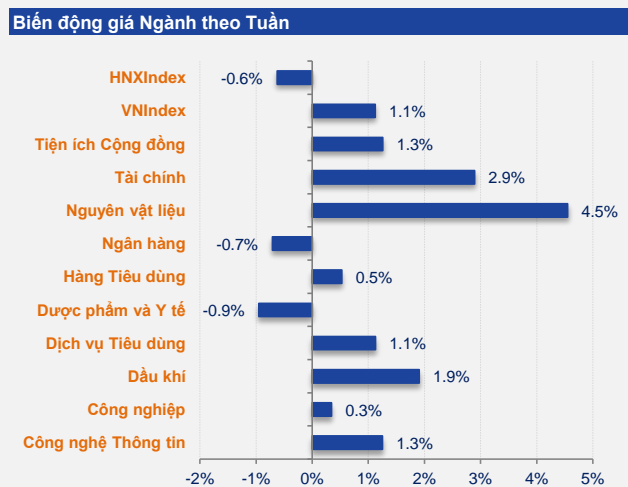


# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 22/7/2019 - 26/7/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	993.35 ↑	1.1%	106.40 ↓	-0.6%
KLGD (trCP)	829.14 ↑	4.3%	154.58 ↑	1.6%
GTGD (tỷ VND)	20,214.47 ↑	8.0%	2,046.40 ↓	-13.6%
Tổng cung (trCP)	1,821.15 ↑	2.7%	288.71 ↑	3.6%
Tổng cầu (trCP)	1,716.06 ↑	2.1%	249.63 ↑	0.5%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	62.88 ↑	4.6%	2.07 ↓	-18.9%
KL bán (trCP)	69.38 ↑	26.2%	6.08 ↓	-8.3%
GT mua (tỷ VND)	2,914.69 ↓	-1.2%	29.07 ↓	-39.8%
GT bán (tỷ VND)	2,418.66 ↑	17.9%	92.72 ↓	-34.0%



## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường duy trì được đà tăng điểm tích cực trong tuần qua với một nền thanh khoản khá tốt. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 11,01 điểm (+1,1%) lên 993,35 điểm; HNX-Index giảm 0,667 điểm (-0,6%) xuống 106,4 điểm. Thanh khoản xấp xỉ so với tuần trước đó và cao hơn mức trung bình 20 tuần với khoảng hơn 4.400 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 8% lên 20.214 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 4,3% lên 829 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 13,6% xuống 2.046 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 1,6% lên 155 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu chính đều có sự tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu tăng mạnh nhất với 4,5% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ sự hồi phục ấn tượng từ trụ cột HPG (+9,5%). Tiếp theo là nhóm cổ phiếu tài chính với mức tăng 2,9% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ mức tăng của các mã trong ngành con bất động sản như VIC (+5,3%), VHM (+3,6%). Nhóm dầu khí cũng có mức tăng tốt 1,9%, với các mã tiêu biểu như PLX (+2,7%), PVB (+4%)... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng đã điều chỉnh nhẹ 0,7%, với một số mã tiêu biểu như VCB (-0,6%), CTG (-3%), VPB (-3,4%), TCB (-1,9%), HDB (-1,3%), ACB (-2,4%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Lực đẩy từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà tiêu biểu là các mã thuộc họ VinGroup đã giúp VN-Index có tuần tăng thứ tư liên tiếp. Việc đổi trụ này là hết sức cần thiết trong bối cảnh mà nhóm cổ phiếu ngân hàng chịu áp lực điều chỉnh. Thanh khoản tiếp tục được duy trì trên mức trung bình 20 tuần cho thấy dòng tiền vẫn đang có xu hướng trở lại thị trường. Khối ngoại tiếp tục mua ròng với hơn 400 tỷ đồng trên hai sàn là điểm nhấn tích cực. Trên góc độ kỹ thuật, VN-Index hiện đang trong vùng giá nhạy cảm 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019) nên những rung lắc và giằng co có thể tiếp tục diễn ra trong các phiên đầu tuần sau. Thông tin tiêu điểm của giới đầu tư trong tuần sau sẽ là cuộc họp của FED diễn ra vào 2h sáng ngày 1/8 (theo giờ Việt Nam) và hiện tại giới đầu tư đang kỳ vọng FED sẽ hạ lãi suất 0,5% thay vì 0,25% so với kỳ vọng trước đó. Mọi diễn biến cũng như phát biểu từ FED không như kỳ vọng này có thể khiến tâm lý thị trường trở nên tiêu cực và kích hoạt những đợt bán mới. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (29/7-2/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc trong vùng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019) trong các phiên đầu tuần và suy giảm trong các phiên cuối tuần nếu như thông tin từ FED là không thực sự tích cực. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên tiếp tục hạn chế mua vào trong giai đoạn hiện tại và có thể canh chốt lời các cổ phiếu đã mua được ở giá thấp trước đó trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 22/7/2019 - 26/7/2019

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên tăng điểm khá mạnh và ba phiên điều chỉnh nhẹ vào thứ 2, 4 và 6. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 998,52 điểm và 980,08 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 11,01 điểm (+1,1%) lên 993,35 điểm.

HOT là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 22% từ 32.800 đồng lên 40.100 đồng, tiếp theo là CMX với mức tăng 17% từ 22.300 đồng lên 26.150 đồng. Ở chiều ngược lại, SBV là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 25% từ 11.300 đồng xuống 8.490 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tiêu cực với bốn phiên điều chỉnh và chỉ một phiên hồi phục vào thứ 5. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 111,096 điểm và 105,924 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,667 điểm (-0,6%) xuống 106,4 điểm.

KSK là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 50% từ 200 đồng lên 300 đồng, tiếp theo là TMB với mức tăng 46% từ 9.100 đồng lên 13.300 đồng. Ở chiều ngược lại, L61 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 33% từ 23.900 đồng xuống 15.900 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 496,03 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là DLG với 8,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là STB với 5,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, EIB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 4 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 63,65 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 4,01 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, CEO là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TIG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 352 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### IMF hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu 2019 xuống mức 3,2%

Trong báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu tháng 7/2019, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã điều chỉnh hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2019 xuống còn 3,2%, thấp hơn 0,1 điểm % so với dự đoán trước đó.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong tuần thứ tư liên tiếp và hiện chỉ số kết tuần trên ngưỡng 990 điểm (đỉnh tháng 5/2019), thanh khoản khớp lệnh suy giảm nhẹ so với tuần trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 980 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (29/7-2/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc trong vùng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019) trong các phiên đầu tuần và suy giảm trong các phiên cuối tuần nếu như thông tin từ FED là không thực sự tích cực.

### HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau ba tuần tăng điểm liên tiếp nhưng chỉ số vẫn kết tuần trên ngưỡng 106 điểm, thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (29/7-2/8), HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng đến thử thách ngưỡng 107 điểm (trendline giảm từ tháng 6/2018 đến nay).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 39,37 - 39,62 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng**

Ngày 26/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.079 đồng (tăng 7 đồng).

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,45 USD/ounce tương ứng với 0,24% lên 1.418,15 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,041 điểm tương ứng 0,04% lên 97,593 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1141 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2440 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,64 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,26 USD tương ứng 0,46% lên 56,28 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ giảm điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/7, chỉ số Dow Jones giảm 128,99 điểm tương ứng 0,47% xuống 27.140,98 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 82,96 điểm tương ứng 1% xuống 8.238,54 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 15,89 điểm tương ứng 0,53% xuống 3.003,67 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	EIB	4,021,685	DLG	8,686,677
2	KBC	2,069,400	STB	5,360,980
3	PLX	1,911,980	HBC	2,591,562
4	VRE	1,380,890	POW	1,445,660
5	GEX	1,085,140	E1VFN30	1,245,250

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	351,900	CEO	1,521,100
2	ART	217,200	PVS	1,385,231
3	SHB	118,425	SHS	1,073,250
4	MPT	40,000	VGS	395,400
5	DGC	36,600	DAE	176,700

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	27.70	27.45	↓ -0.90%	91,654,820
HPG	20.60	22.55	↑ 9.47%	43,234,930
MBB	22.20	22.35	↑ 0.68%	28,291,440
DLG	1.51	1.56	↑ 3.31%	21,595,767
FLC	4.23	4.12	↓ -2.60%	19,142,940

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.90	6.90	↔ 0.00%	28,080,092
PVS	22.90	22.70	↓ -0.87%	11,257,652
ACB	24.00	23.40	↓ -2.50%	11,069,734
CEO	10.90	10.50	↓ -3.67%	10,632,707
NVB	8.10	8.00	↓ -1.23%	6,645,418

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1904	1.46	1.90	0.4	↑ 30.14%
TIE	5.82	7.15	1.3	↑ 22.85%
HOT	32.80	40.00	7.2	↑ 21.95%
CMX	22.30	26.30	4.0	↑ 17.94%
CHPG1905	2.66	3.13	0.5	↑ 17.67%

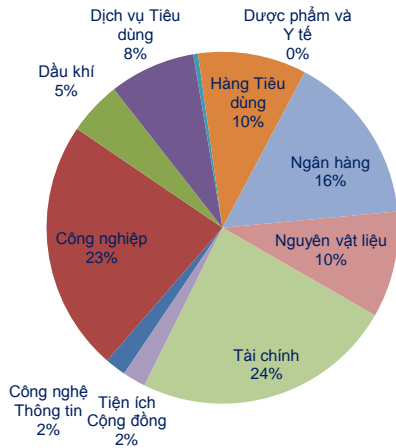
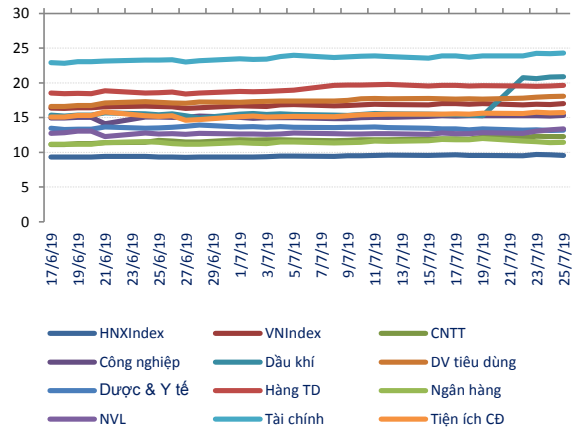
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSK	0.20	0.30	0.1	↑ 50.00%
TMB	9.10	13.30	4.2	↑ 46.15%
BBS	7.40	9.90	2.5	↑ 33.78%
ACM	0.40	0.50	0.1	↑ 25.00%
MBG	7.10	8.60	1.5	↑ 21.13%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GAB	12.40	9.58	-2.8	↓ -22.74%
SBV	11.30	9.00	-2.3	↓ -20.35%
TCO	10.00	8.01	-2.0	↓ -19.90%
HU1	8.49	7.04	-1.5	↓ -17.08%
HUB	23.60	20.00	-3.6	↓ -15.25%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L61	23.90	15.90	-8.0	↓ -33.47%
VCR	21.70	14.90	-6.8	↓ -31.34%
CTP	3.10	2.40	-0.7	↓ -22.58%
VLA	15.40	12.60	-2.8	↓ -18.18%
QHD	19.00	15.60	-3.4	↓ -17.89%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	91,654,820	3.2%	327	82.5	2.6
HPG	43,234,930	20.6%	2,956	7.6	1.1
MBB	28,291,440	20.4%	3,302	6.8	1.3
DLG	21,595,767	0.2%	20	77.7	0.2
FLC	19,142,940	3.5%	437	9.5	0.3

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	28,080,092	10.9%	1,479	4.7	0.5
PVS	11,257,652	9.5%	2,427	9.4	0.9
ACB	11,069,734	25.7%	3,438	6.8	1.3
CEO	10,632,707	10.6%	1,566	6.7	0.9
NVB	6,645,418	1.2%	126	63.7	0.8

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CHPG1904	↑ 30.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
TIE	↑ 22.9%	-12.5%	-2,915	-	0.3
HOT	↑ 22.0%	14.8%	2,175	18.4	2.9
CMX	↑ 17.9%	74.0%	9,942	2.6	1.2
CHPG1905	↑ 17.7%	N/A	N/A	N/A	N/A

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	↑ 50.0%	-0.1%	-13	-	0.0
TMB	↑ 46.2%	9.9%	1,723	7.7	0.7
BBS	↑ 33.8%	5.4%	940	10.5	0.6
ACM	↑ 25.0%	-1.2%	-114	-	0.1
MBG	↑ 21.1%	3.6%	407	21.1	0.8

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	4,021,685	3.3%	404	43.8	1.4
KBC	2,069,400	6.5%	1,336	11.5	0.8
PLX	1,911,980	17.5%	3,461	19.0	3.8
VRE	1,380,890	8.8%	1,064	35.2	3.0
GEX	1,085,140	9.5%	1,932	11.6	1.6

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	351,900	6.6%	744	4.6	0.3
ART	217,200	6.4%	712	3.2	0.2
SHB	118,425	10.9%	1,479	4.7	0.5
MPT	40,000	15.4%	1,591	1.6	0.2
DGC	36,600	25.1%	6,956	4.6	1.3

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	410,546	3.6%	1,076	114.0	7.3
VCB	293,001	25.1%	4,731	16.7	3.8
VHM	292,413	27.4%	3,842	22.7	6.4
VNM	217,672	38.3%	5,926	21.1	7.7
GAS	207,281	27.1%	6,511	16.6	4.6

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,939	25.7%	3,438	6.8	1.3
VCS	12,105	41.6%	7,332	10.5	4.2
VCG	11,529	7.0%	1,213	21.5	1.8
PVS	10,850	9.5%	2,427	9.4	0.9
PVI	8,574	10.8%	3,279	11.3	1.3



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
12/6/2019	26/7/2019	18/6/2019	17/6/2019	<b>TVS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/6/2019	26/7/2019	5/7/2019	4/7/2019	<b>DCC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
21/6/2019	26/7/2019	26/6/2019	25/6/2019	<b>PTI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2019	26/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	<b>VHD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2019	26/7/2019	0/1/1900	24/6/2019	<b>HAT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/6/2019	26/7/2019	27/6/2019	26/6/2019	<b>TDH</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2019	26/7/2019	9/7/2019	8/7/2019	<b>HHV</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
4/7/2019	26/7/2019	16/7/2019	15/7/2019	<b>TSG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2019	26/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	<b>SMC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>GEX</b>	Niêm yết thêm
18/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>DBC</b>	Chuyển Sàn
19/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>L14</b>	Niêm yết thêm
14/5/2019	28/7/2019	30/5/2019	29/5/2019	<b>DST</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
19/7/2019	28/7/2019	4/7/2019	3/7/2019	<b>PNC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/9/2014	28/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>VHC</b>	Niêm yết thêm
20/6/2019	29/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	<b>PBT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/6/2019	29/7/2019	4/7/2019	3/7/2019	<b>QLT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/7/2019	29/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	<b>HGW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/7/2019	29/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	<b>PBP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2019	29/7/2019	16/7/2019	15/7/2019	<b>EMG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/7/2019	29/7/2019	30/7/2019	29/7/2019	<b>PVD</b>	Phát hành cổ phiếu
19/7/2019	29/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>GMC</b>	Niêm yết thêm
23/7/2019	29/7/2019	26/7/2019	26/7/2019	<b>GIL</b>	Niêm yết thêm
14/3/2019	30/7/2019	1/4/2019	29/3/2019	<b>NTR</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/5/2019	30/7/2019	30/5/2019	29/5/2019	<b>SPA</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/6/2019	30/7/2019	10/7/2019	9/7/2019	<b>CDC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/6/2019	30/7/2019	10/7/2019	9/7/2019	<b>NTW</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/7/2019	30/7/2019	12/7/2019	11/7/2019	<b>SZL</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2019	30/7/2019	12/7/2019	11/7/2019	<b>CDG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2019	30/7/2019	12/7/2019	11/7/2019	<b>CDG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung  
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---